

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HUYỆN SÌN HỒ**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày 05 tháng 4 năm 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Hằng Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tần A Sênh và Ông Vàng A Măng

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phùng Trung Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Gia Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Lù Văn T**; tên gọi khác: Lù Văn T1; sinh năm: 1997; nơi sinh: huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản TP, xã NH, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Lù Văn G và bà Lù Thị H; có vợ là Lò Thị T2 (tên gọi khác: Lò Thị T3) và 02 con (con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021); Tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án hình sự phúc thẩm số: 05/2018/HS-PT ngày 30 tháng 3 năm 2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích; bị bắt, tạm giữ từ ngày 07 tháng 10 năm 2021 đến ngày 16 tháng 10 năm 2021 thì bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

2. **Lò Văn D**; sinh năm: 1999; nơi sinh: huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản TP, xã NH, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: trồng trọt;

trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Lò Văn M và bà Lò Thị A; có vợ là Chương Thị L và 01 con (sinh năm 2018); Tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 07 tháng 10 năm 2021 đến ngày 16 tháng 10 năm 2021 thì bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07 tháng 10 năm 2021, bị cáo Lù Văn T đến nhà bị cáo Lò Văn D rủ D đi mua Heroine sử dụng, D đồng ý. Sau đó D dùng điện thoại di động gọi cho một người đàn ông tên là M (D có số điện thoại của M từ trước) để hỏi mua Heroine của M, M hẹn D đến bản Nậm Há, xã Noong Hẻo để trao đổi mua bán Heroine, D đồng ý. D sang nhà anh trai là Lò Văn Tuấn (sinh năm 1984 trú tại: bản Ta Pưn, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu) hỏi mượn xe mô tô (nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, biển kiểm soát 25B1-463.36), D nói với Tuấn mượn xe để đi mua thuốc chữa bệnh cho con nên Tuấn đồng ý cho mượn. Mượn được xe, D điều khiển chở T đến bản Nậm Há, xã Noong Hẻo để mua Heroine. Khi đến bản Nậm Há, T góp 100.000 đồng, D góp 300.000 đồng, được tổng số tiền 400.000 đồng. Cả hai thống nhất dùng 400.000 đồng để mua Heroine sử dụng chung. D cầm tiền một mình đi bộ vào bãi ruộng gần đó để mua Heroine của M như đã hẹn trước đó, còn T đứng ở xe đợi. Khi gặp M, D mua của M 01 gói Heroine (ngoài gói bằng 02 mảnh nilon màu xanh, lớp tiếp theo là 01 mảnh giấy màu trắng có chữ đánh máy) giá 400.000 đồng. Mua được ma túy, D quay lại chỗ T đang đợi, đưa gói Heroine cho T cầm. Sau đó D điều khiển xe mô tô chở T đi về. Hồi 09 giờ 30 phút ngày cùng ngày, khi T và D vừa đi được một đoạn đường trong bản Nậm Há, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, thì gặp tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ, T đã thả gói Heroine trong lòng bàn tay trái xuống đất, mục đích để tiêu hủy chứng cứ nhưng bị tổ công tác phát hiện, yêu cầu T tự giác nhặt gói ma túy lên giao nộp và sau đó áp giải T về trụ sở Công an xã Noong Hẻo lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng theo quy định. Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn D về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 08 tháng 10 năm 2021 và bản Kết luận giám định

số: 74, ngày 08 tháng 10 năm 2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện Sìn Hồ xác định: 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Lù Văn T (sau khi loại bỏ bao bì) có khối lượng là 0,17 gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 793/GĐ-KTHS ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đã kết luận: 01 mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (không hoàn lại đối tượng giám định).

Tại Bản cáo trạng số: 06/CT-VKSSH ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử các bị cáo Lù Văn T, Lò Văn D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố, các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu và tiêu hủy 02 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh giấy màu trắng có chữ đánh máy.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, các bị cáo:

Những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhân thân của các bị cáo, với mức độ nghiêm trọng, nguy hại cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, nên được chấp nhận toàn bộ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử. Có đủ cơ sở để xác định các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07 tháng 10 năm 2021, bị cáo Lù Văn T đến nhà bị cáo Lò Văn D rủ D đi mua Heroine sử dụng, D đồng ý. Tại bản Nậm Há, T góp 100.000 đồng, D góp 300.000 đồng, được tổng số tiền 400.000 đồng. Cả hai thống nhất dùng 400.000 đồng mua được 01 gói Heroine có khối lượng là 0,17 gam. Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 07 tháng 10 năm 2021, tại bản Nậm Há, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, khi các bị cáo Lù Văn T và Lò Văn D đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam Heroine, với mục đích để bản thân các bị cáo sử dụng, thì bị Công an huyện Sìn Hồ phát hiện, bắt quả tang. Các bị cáo đều là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, các bị cáo Lù Văn T và Lò Văn D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm lan truyền bệnh tật, các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Ngày 30 tháng 3 năm 2018, bị cáo Lù Văn T đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích. Nhưng thấy rằng: bị cáo đã được giáo dục, cải tạo bằng hình phạt nghiêm là hình phạt tù; sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, vẫn tiếp tục ham vui chơi không chính đáng. Các bị cáo đều không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để trở thành người công dân có ích cho xã hội. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm, ở mức độ giản đơn, trong vụ đó bị cáo Lù Văn T là người khởi xướng và rủ Lò Văn D cùng nhau góp tiền để mua Heroine, mục đích sử dụng chung, D là người trực tiếp liên lạc và điều khiển phương tiện chở T đi mua Heroine. Sau khi mua được Heroine, D đưa cho T cầm rồi cùng đi về, trên đường về thì bị tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ phát hiện, bắt quả tang. Cần áp dụng Điều 17, 58 của Bộ luật

Hình sự để quyết định một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ tham gia thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, để giáo dục, cải tạo các bị cáo, đồng thời giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật; đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; các bị cáo chỉ được học đến lớp 9/12 nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[5] Hình phạt bổ sung:

Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản; các bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc đảm nhiệm công việc cần phải cấm; nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với 0,17 gam Heroine là vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ gửi giám định chất ma túy. Sau khi giám định và có kết luận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý.

Đối với 02 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh giấy màu trắng có chữ đánh máy đã được sử dụng để gói, cất giấu Heroine. Hiện nay những vật chứng này không có giá trị sử dụng được, cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

[7] Án phí:

Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên Tòa các bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí nên được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo:

Theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về nguồn gốc Heroine, trách nhiệm của những người có liên quan:

Về nguồn gốc ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ, Lò Văn D khai mua của một người đàn ông tên M không rõ lai lịch cụ thể. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ đã nhận được nguồn tin về tội phạm có nội dung: người bán ma túy cho Lò Văn D vào ngày 07/10/2021 là Lò Văn M trú tại bản Nậm Há, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nên Viện kiểm sát đã đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Ngày 28 tháng 12 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ để điều tra bổ sung. Quá trình điều tra bổ sung Lò Văn D khai người đã bán số Heroine nêu trên cho mình không phải là Lò Văn M như nội dung nguồn tin mà Viện kiểm sát đã nhận được. Ngoài ra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh làm rõ số điện thoại của Lò Văn D đã gọi cho người tên là M để mua ma túy nhưng không xác định được. Do đó không có đủ căn cứ để điều tra, làm rõ nhân thân, lai lịch cũng như hành vi bán trái phép chất ma túy của người đàn ông tên “M”.

Quá trình điều tra, Lò Văn D còn khai nhận: ngoài lần mua trái phép Heroine của M nói trên, D còn mua của M 01 gói Heroine giá 100.000 đồng vào tháng 9/2021, sau đó đã sử dụng hết. Chỉ dựa vào lời khai duy nhất của D và không có tài liệu chứng cứ khác nên không đủ căn cứ để kết luận về hành vi này của D.

Đối với ông Lò Văn Tuấn, là anh trai của bị cáo Lò Văn D và là người đã cho D mượn xe mô tô (nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, biển kiểm soát 25B1-463.36), khi D với mượn xe nói với Tuấn mục đích là để đi mua thuốc chữa bệnh cho con. Tuấn không biết D sử dụng để đi mua Heroine, nên Tuấn không đồng phạm với các bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với chiếc xe mô tô Tuấn cho D mượn, Tuấn đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ trả lại vào ngày 25 tháng 11 năm 2021. Đến nay, Tuấn không có yêu cầu, đề nghị gì, nên Tuấn không còn quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, c khoản 1 Điều 47, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều 135, 136, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng

hình sự; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: các bị cáo Lù Văn T, Lò Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Lù Văn T 01 năm 06 tháng (một năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 07 tháng 10 năm 2021).

Xử phạt bị cáo Lò Văn D 01 năm 03 tháng (một năm ba tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 07 tháng 10 năm 2021).

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 02 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh giấy màu trắng có chữ đánh máy.

5. Án phí sơ thẩm: Các bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 05 tháng 4 năm 2022).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Hằng Hải**